

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH
PHÒNG HCQT

Số: 485/BVT-HCQT
V/v báo giá dịch vụ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 05 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh dịch vụ cung cấp đồ vải.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định đang thực hiện lập kế hoạch thuê dịch vụ cung cấp đồ vải phục vụ người bệnh.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định kính mời các đơn vị quan tâm có khả năng cung cấp dịch vụ đồ vải như danh sách đính kèm trong Phụ lục 01, gửi báo giá qua đường Bưu điện hoặc gửi trực tiếp về Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định trước ngày 9h00 ngày 12/9/2023 để Bệnh viện tổng hợp, lập kế hoạch thuê dịch vụ cung cấp đồ vải.

Yêu cầu báo giá: Theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 02

Địa chỉ gửi báo giá: Số 2 Trần Quốc Toản, P. Ngô Quyền, TP Nam Định.

Điện thoại: 02283.868.171

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định được quyền chấp nhận hoặc loại bỏ bất kỳ bảng chào giá nào nếu không đạt yêu cầu mà không phải thông báo lý do.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Thị Kim Yến



PHỤ LỤC 01

Danh mục Mua sắm đồ vải phục vụ người bệnh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định

STT	Danh mục hàng hóa	Chất liệu, thành phần vải	Mô tả sản phẩm	ĐVT	Số lượng
1	Ga giường, kích thước 90x190cm	Vải lon hoặc tương đương, thành phần 65% Polyestereste, 35% cotton. Mặc vải mịn, dày khít, dễ thấm nước, ít nhàu.	Màu trắng, hai đầu ga may quây vuông góc đệm (cao 5cm quây quanh đệm, độ dài hai đầu 20 cm, dọc ga là 15 cm)	Cái	820
2	Ga giường, kích thước 3mX1.5m	Vải lon hoặc tương đương, thành phần 65% Polyestereste, 35% cotton. Mặc vải mịn, dày khít, dễ thấm nước, ít nhàu.	Màu trắng, dài 3mx 1,5m. May gấp mép xung quanh	Cái	400
3	Áo kẻ xanh (các cỡ)	Vải kate hoặc tương đương, thành phần 65% Polyesterester, 35% cotton. Mặt vải mịn, dày khít, dễ thấm nước, ít nhàu và không mất màu khi giặt	Màu sắc: kẻ sọc xanh lam/ trắng. Kiểu dáng: Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. Túi ngực có in logo BVĐKTNĐ. Túi áo ngực có viền màu quy định size áo:	Cái	1139
			- Size 1: Da 75, Vng 110	Cái	539
			- Size 2: Da 85, Vng 140	Cái	300
			- TE5: Da 50, Vng 90	Cái	100
			- TE9: Da 60, Vng 100	Cái	200
4	Quần kẻ (các cỡ)	Vải kate hoặc tương đương, thành phần 65% Polyesterester, 35% cotton. Mặt vải mịn, dày khít, dễ thấm nước, ít nhàu và không mất màu khi giặt	Màu sắc: kẻ sọc xanh lam/ trắng. Kiểu dáng: Quần kiểu pyjama, kéo dây rút, có túi sau. Mép gấu có viền màu phân biệt size:	Cái	969
			- Size 1: Dq 85, Vb 110	Cái	469
			- Size 2: Dq 95, Vb 120	Cái	200
			- TE5: Dq 50, Vb 90	Cái	100
			- TE9: DQ 90, Vb 100	Cái	200
5	Áo choàng kẻ xanh cho BN phẫu thuật (các cỡ)	Vải kate hoặc tương đương, thành phần 65% Polyesterester, 35% cotton. Mặt vải mịn, dày khít, dễ thấm nước, ít nhàu và không mất màu khi giặt	Màu sắc: kẻ sọc xanh lam/ trắng. Kiểu dáng: Áo dài qua gối, lưng có 3 dây buộc. Trước ngực có in logo và số phân biệt size (1-2)	Cái	250
			- Size 1: Da 70, Vng 100	Cái	40
			- Size 2: Da 115, Vng 130	Cái	210
6	Săng mỗ (1.5x1.8)m	Cotton 100%, thấm nước tốt	Màu sắc: Xanh lá. May gấp mép xung quanh. Góc đánh dấu vải trắng	Cái	449
7	Săng mỗ (1.5x1.2)m	Cotton 100%, thấm nước tốt	Màu sắc: Xanh lá. May gấp mép xung quanh. Góc đánh dấu vải đỏ	Cái	219
8	Săng mỗ ko lỗ (1x1.2)m	Cotton 100%, thấm nước tốt	Màu sắc: Xanh lá. May gấp mép xung quanh. Góc đánh dấu vải hồng	Cái	110



9	Săng trải bàn mổ (1.5x1.2.5)m	Vải nylon 65% Cotton và 35% Polyester, ít thấm nước	Màu sắc: Xanh lá. May gấp mép xung quanh.	Cái	31
10	Áo choàng vô khuẩn trong kíp mổ	Vải nylon hoặc tương đương 65% Cotton và 35% Polyester	Màu sắc: Xanh lá. May theo quy định. Dây buộc khâu trang 40 cm, ktrang rộng 20 cm. Đánh dấu size ằng mảnh vải nhỏ màu quy định ở gấu áo	Cái	303
			- Size 1: Da 120, Vng 160	Cái	100
			- Size 2: Da 140, Vng 160	Cái	203
11	Áo phòng mổ	Vải nylon hoặc tương đương 65% Cotton và 35 % Polyester	Màu sắc: Xanh lá. May cộc tay, cổ trái tim. Tay dài 18 cm, 2 túi hông và 1 túi ngực. Viền túi ngực màu quy định size	Cái	308
			- Size 1: Da 175, Vng 125	Cái	100
			- Size 2: Da 85, Vng 135	Cái	208
12	Quần phòng mổ	Vải nylon hoặc tương đương 65% Cotton và 35% Polyester	Màu sắc: Xanh lá. May quần cạp luồn dây. Màu viền gấu quy định size	Cái	300
			- Size 1: Dq 100, Vb 110	Cái	100
			- Size 2: Dq 100, Vb 120	Cái	200
13	Mũ + khâu trang	Vải nylon hoặc tương đương 65% Cotton và 35% Polyester	Màu xanh lá	Cái	251





PHỤ LỤC 02

BÁO GIÁ

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định

....., ngày.....tháng.....năm.....

Nhận được thư mời chào giá ngày.... tháng....năm.....của Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định.

Chúng tôi là..... có địa chỉ tại..... Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng chào giá dịch vụ cung cấp đồ vải như sau:

TT	Danh mục hàng hoá	Chất liệu, thành phần vải	Mô tả sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1							
2							
3							
	Tổng cộng: <i>(Bằng chữ:.....)</i>						

Giá trên là giá đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các loại phí khác.

Các điều khoản:

- Hiệu lực của báo giá...
- Phương thức thanh toán...
- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Số 2 Trần Quốc toản TP Nam Định.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY